TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁP MƯỜI** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2019/HNGĐ-ST
Ngày 13/11/2019
V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình - Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁP MƯỜI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/Bà Nguyễn Thị Thúy An.

2/Bà Hồ Thị Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười.

Ngày 13 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tháp Mười xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 452/2019/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2019, về việc: "Tranh chấp về hôn nhân và gia đình - Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 223/2019/QĐXXST-HNGĐ, ngày 29 tháng 10 năm 2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Huỳnh Văn H**, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Ấp 3, xã T, huyện M, Đồng Tháp.

- Bị đơn: **Lê Thị Trúc L**, sinh năm: 1986.

Địa chỉ: Ấp 3, xã T, huyện M, Đồng Tháp.

(Anh H, chị L có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn anh Huỳnh Văn H trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị L cưới nhau từ năm 2005 nhưng không có đăng ký kết hôn. Thời gian đầu vợ chồng chung sống với nhau cũng hạnh phúc nhưng thời gian sau thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, dẫn đến cự cải nhau và bất đồng quan điểm sống. Vợ chồng đã ly thân từ đầu năm 2018 đến nay. Đến nay anh nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa nên anh yêu cầu ly hôn với chị Lê Thị Trúc L.

- Về con chung : Vợ chồng có 02 con chung tên Huỳnh Huỳnh A - sinh ngày 29/9/2006, Huỳnh Anh H – sinh ngày 02/4/2012 hiện đang sống chung với vợ chồng anh. Anh H yêu cầu được nuôi Huỳnh Huỳnh A, đồng ý để vợ anh nuôi Huỳnh Anh H, anh không cấp dưỡng và cũng không yêu cầu cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

- *Bị đơn chị Lê Thị Trúc L trình bày*:

Về hôn nhân: Chị và anh H cưới nhau năm 2005 nhưng không đăng ký kết hôn. Thời gian đầu sống chung hạnh phúc, khoảng một năm gần đây thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống và không hợp nhau. Nay anh H yêu cầu ly hôn chị đồng ý.

- Về con chung : Vợ chồng có 02 con chung tên Huỳnh Huỳnh A- sinh ngày 29/9/2006, Huỳnh Anh H – sinh ngày 02/4/2012. Chị đồng ý anh H nuôi Huỳnh Huỳnh A, chị nuôi Huỳnh Anh H, không yêu cầu cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Huỳnh Văn H và chị Lê Thị Trúc L thống nhất cưới nhau vào năm 2005, hôn nhân tự nguyện không bị ép buộc. Mặc dù, trong quá trình giải quyết vụ án anh H và chị L đồng ý thuận tình ly hôn, nhưng do anh H và chị L không có đăng ký kết hôn nên vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình.

Tại khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình quy định:

"Việc kết hôn phải được đăng ký và do cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện theo quy định của Luật này và pháp luật về hộ tịch.

Việc kết hôn không được đăng ký theo quy định tại khoản này thì không có giá trị pháp lý."

Mặt khác, tại khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình quy định:

1…..

2. Trong trường hợp không đăng ký kết hôn mà có yêu cầu ly hôn thì Tòa án thụ lý và tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng, theo quy định tại khoản 1 Điều 14 của luật này.

Tại khoản 1 Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình quy định:

"Nam, nữ có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật này chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng…"

Do đó không công nhận anh H và chị L là vợ chồng.

[2] Về quan hệ nuôi con: Anh H và chị L thống nhất có 02 con chung tên Huỳnh Huỳnh A - sinh ngày 29/9/2006, Huỳnh Anh H – sinh ngày 02/4/2012. Anh H và chị L đồng ý anh H tiếp tục nuôi Huỳnh Huỳnh A, chị L nuôi Huỳnh Anh H, anh H và chị L không yêu cầu cấp dưỡng. Do đó Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

[3] Về quan hệ tài sản: Anh H, chị L thống nhất trình bày không có.

[4] Về quan hệ nợ: Anh H, chị L thống nhất trình bày không có.

[5] Về án phí: Anh H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 9, 14, 53 Luật hôn nhân và gia đình; Và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án do Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành.

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận anh Huỳnh Văn H và chị Lê Thị Trúc L là vợ chồng.

- Về quan hệ nuôi con: Anh H được quyền tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Huỳnh Huỳnh A - sinh ngày 29/9/2006. Chị L được quyền tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Huỳnh Anh H – sinh ngày 02/4/2012. Anh H, chị L không yêu cầu cấp dưỡng.

Anh H, chị L có nghĩa vụ trông nom, chăm sóc giáo dục con chung, không bên nào được quyền ngăn cấm. Anh H, chị L được quyền thăm con, không ai được cản trở.

- Về quan hệ tài sản: Anh H, chị L thống nhất trình bày không có.

- Về quan hệ nợ: Anh H, chị L thống nhất trình bày không có.

- Về án phí: Anh Huỳnh Văn H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đ được khấu trừ 300.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0006806 ngày 25 tháng 10 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tháp Mười.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-TAND, VKSND Tỉnh;
-VKSND cùng cấp;
-Chi cục THADS Huyện;
-Đương sự;
-Lưu: VT, hồ sơ vụ án, (K. Ngọc).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phạm Thanh Tuấn